

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VỆ SINH CÔNG NGHIỆP VÀ BẢO TRÌ TOÀN TÂM PHÁT

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VỆ SINH CÔNG NGHIỆP VÀ BẢO TRÌ TOÀN TÂM PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TOAN TAM PHAT MAINTENANCE AND INDUSTRY CLEAN SERVICE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TOTAPA., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108201079

3. Ngày thành lập: 26/03/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 192/8 đường Tam Trinh, Phường Yên Sở, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
2.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
3.	Cho thuê xe có động cơ	7710
4.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4511
5.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
6.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4513
7.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
8.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4530
9.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
10.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
11.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
12.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
13.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
14.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
15.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629

16.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
17.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
18.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
19.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
20.	Đại lý, môi giới, đấu giá (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4610
21.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
22.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
23.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
24.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
25.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
26.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
27.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
28.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
29.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
30.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
31.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên	0910
33.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp Chi tiết: Quản lý vận hành nhà chung cư	8110
34.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
35.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
36.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
37.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
38.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
39.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
40.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
41.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
42.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
43.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
44.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
45.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512

46.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn bất động sản Dịch vụ quản lý bất động sản Dịch vụ môi giới bất động sản Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản	6820
47.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
48.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
49.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
50.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230(Chính)
51.	Xây dựng nhà các loại	4100
52.	Xây dựng công trình công ích	4220
53.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
54.	Phá dỡ	4311
55.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
56.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
57.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
58.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
59.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
60.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
61.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
62.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
63.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
64.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
65.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
66.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
67.	Thu gom rác thải độc hại	3812
68.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
69.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu	8699
70.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830

6. Vốn điều lệ: 500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ VĂN LƯƠNG	Thôn 4, Xã Trường Giang, Huyện Nông Công, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.500	25.000.000	5,000	172619062	
			Tổng số	2.500	25.000.000	5,000		
2	NGUYỄN HỮU HÙNG	Số 03 Lê Hoàn, Phường Trường Thi, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.500	25.000.000	5,000	038083004990	
			Tổng số	2.500	25.000.000	5,000		
3	NGUYỄN HỮU NGHĨA	Thôn 3, Xã Trùng Trung, Huyện Nông Công, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	80,000	171607758	
			Tổng số	40.000	400.000.000	80,000		
4	TRỊNH KHẮC TRUNG	Đội 2 Sóc Sơn, Xã Vĩnh Hùng, Huyện Vĩnh Lộc, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.500	25.000.000	5,000	171716338	
			Tổng số	2.500	25.000.000	5,000		
5	LÊ THỊ KIM OANH	Thôn 9, Xã Tượng Lĩnh, Huyện Nông Công, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.500	25.000.000	5,000	174144737	
			Tổng số	2.500	25.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HỮU NGHĨA

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *19/06/1974*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *171607758*

Ngày cấp: *02/05/2014*

Nơi cấp: *CA tỉnh Thanh Hóa*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn 3, Xã Trùông Trung, Huyện Nông Cống, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 192/8 đường Tam Trinh, Phường Yên Sở, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội